TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HCST
Ngày: 17/4/ 2018
V/v khiếu kiện: "Quyết định hủy bỏ kết quả phê duyệt bồi thường hỗ trợ tái định cư".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Trực;

Ông Lê Quang Vinh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 72/2017/TLST-HC ngày 15 tháng 11 năm 2017 về việc khởi kiện: "Quyết định hủy bỏ kết quả phê duyệt bồi thường hỗ trợ, tái định cư", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-HC ngày 06 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

1.Người khởi kiện: Ông Lê Xuân S (Lê Văn S), sinh năm 1952

Địa chỉ: SN 77, Nguyễn Huệ, phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2.Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện HL, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn HL, huyện HL, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L1 - Chủ tịch UBND huyện HL.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Ngọc Châu - Phó Chủ tịch UBND huyện HL.

(Văn bản ủy quyền ngày 29/12/2017 của ông Nguyễn Văn L1 - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện HL).

3.Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân xã Lộc Tân, huyện HL, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Xuân B - Chủ tịch UBND xã Lộc Tân, huyện HL.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Th - Công chức địa chính, xây dựng UBND xã Lộc Tân.

(Giấy ủy quyền ngày 13/3/2018 của Chủ tịch UBND xã Lộc Tân).

Tại phiên tòa, các bên đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện ngày 23/10 /2017, đơn sửa đổi bổ sung ngày 09/11/2017 và quá trình giải quyết tại Toà án, ông Lê Xuân S trình bày:*

Năm 1990, Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân (viết tắt UBND và HĐND) xã Lộc Tân, huyện HL có chủ trương cho các hộ mượn đất kinh doanh buôn bán tại ngã tư chợ Lộc Tân, gia đình ông có đơn và được UBND xã Lộc Tân cho mượn diện tích mặt đường 8m, sâu 4m, tổng diện tích 32m^2, thu tiền dịch vụ 300.000đ/năm. Năm 1992 - năm 1995, UBND và HĐND xã Lộc Tân tiếp tục có văn bản giao đất, cột mốc, chỉ giới đất làm dịch vụ lâu dài. Đến ngày 31/10/1998, UBND xã Lộc Tân có thông báo bán đất để kinh doanh lâu dài tại ngã tư chợ Lộc Tân với diện tích đã giao 32m^2. Ông đồng ý mua và đã nộp số tiền 7.000.000đ theo phiếu thu số 51ngày 31/10/1998 của UBND xã Lộc Tân, nội dung "Thu tiền đất ở khu chợ Lộc Tân", có đầy đủ chữ ký Chủ tịch, Kế toán, Thủ quỹ. Đến tháng 2/2016 gia đình ông làm đơn đề nghị sữa chữa nâng cấp ngôi nhà 03 tầng và 01 gác xép rộng 25m^2, quá trình xây dựng không vi phạm hành lang an toàn giao thông, không tranh chấp, lấn chiếm với ai.

Ngày 08/3/2016, UBND xã Lộc Tân có Thông báo số 09-TB-UBND về việc tháo dỡ công trình xây dựng trái phép trên đất tập thể. Ông thấy vô lý vì đất đã được UBND và HĐND xã giao, có cột mốc và đã thu tiền gần 30 năm.

Ngày 14/10/2016, UBND xã Lộc Tân có thông báo số 09/TB/UBND kết luận hội nghị thực hiện giải tỏa hành lang giao thông và nhiều lần thông báo số tiền hỗ trợ vật kiến trúc trên đất mượn, mỗi lần thông báo số tiền khác nhau, lần cuối cùng ngày 29/12/2016, UBND xã thông báo tổng số tiền gia đình ông được bồi thường là 661.867.000đ.

Không đồng ý với số tiền 661.867.000đ, ông có đơn khiếu nại và được UBND huyện HL ra Quyết định hủy bỏ kết quả bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 2807/QĐ-UBND ngày 16/10/2017, cụ thể:

Điều 1: Hủy bỏ kết quả bồi thường hỗ trợ tái định cư của hộ ông Lê Xuân S tại Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 12/4/2016 của UBND huyện HL, tổng kinh phí hủy bỏ là: 661.867.000đ;

Điều 2: Phê duyệt lại dự toán bổ sung hỗ trợ tái định cư cho gia đình ông Lê Xuân S là 675.295.000đ.

Theo ông số tiền gia đình ông được phê duyệt lại 675.292.000đ vẫn chưa đúng, chưa đủ vì:

Năm 1998 gia đình ông mua đất để kinh doanh dịch vụ theo giá thỏa thuận là 7.000.000đ/32m^2, cùng thời điểm đó UBND xã bán đất ở cho các hộ cùng trục đường là 9.000.000đ/m^2. Nay UBND huyện có chủ trương thu hồi, ông yêu cầu phải được bồi thường đất với số tiền là: 975.000.000đ. Quá trình đối thoại, ông Lê Xuân S yêu cầu bồi thường đất với giá 6.000.000đ/m^2.

Về công trình xây dựng trên đất, đối với phần ban công nhô ra UBND huyện chỉ bồi thường bằng 50% giá nhà là không đúng mà phải được bồi thường như diện tích nhà (theo mục d, Điều 6, phần III Bảng giá ban hành kèm theo Quyết định 4925/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của UBND tỉnh); về phần móng nhà toàn bộ là móng bê tông cốt thép, nhưng UBND huyện chỉ tính móng đá hộc và chưa xem xét công đóng 220 cọc tre là chưa đúng.

Do vậy ông yêu cầu Tòa án giải quyết: Hủy Điều 2 của Quyết định số 2807/QĐ-UBND ngày16/10/2017của UBND huyện HL về việc hủy bỏ kết quả bồi thường, hỗ trợ tái định cư và phê duyệt dự toán bồi thường hỗ trợ, tái định cư để giải tỏa lấn chiếm lòng lề đường đối với gia đình ông.

Kèm theo đơn khởi kiện, ông Lê Xuân S cung cấp bản sao các tài liệu, chứng cứ chứng minh quyền sử dụng đất như: Biên bản giao cọc mốc đất làm dịch vụ lâu dài ngày 21/5/2001 của UBND xã Lộc Tân; Phiếu thu số 51 ngày 01/10/1998 của UBND xã Lộc Tân; Đơn đề nghị sửa chữa nâng cấp nhà tại khu chợ Lộc Tân ngày 16/02/2006 và các tài liệu, chứng cứ về việc kiểm kê và lập dự toán bồi thường, hỗ trợ của UBND xã Lộc Tân và của UBND huyện HL.

**Tại văn bản số 142/UBND -TNMT ngày 28/02/2018 và quá trìnhgiải quyết tại Tòa án, người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND huyện HL trình bày:*

Hộ ông Lê Văn Sách (Lê Xuân S) đang sử dụng đất thuộc thửa số 1191, tờ bản đồ số 10, bản đồ địa chính xã Lộc Tân năm 2004, loại đất xây dựng, đăng ký hồ sơ địa chính: UBND xã Lộc Tân. Hộ ông Sách được UBND xã Lộc Tân cho mượn đất lâu dài trước ngày 01/7/2004, có thu tiền một lần, số tiền 7.000.000đ theo Phiếu thu số 51 ngày 31/10/1998, thuộc trường hợp cho thuê đất trái thẩm quyền.

Thực hiện Nghị quyết số 05 ngày 14/10/2016 của HĐND huyện HL về việc: Phê duyệt đề án giải tỏa lấn chiếm lòng lề đường, UBND huyện HL đã giao cho UBND xã Lộc Tân tổ chức thực hiện việc giải tỏa nhưng không hiệu quả.

Ngày 17/2/2017, Chủ tịch UBND huyện HL ban hành quyết định thành lập Hội đồng kiểm kê bồi thường khu vực chợ Lộc Tân, trong đó có hộ ông Lê Xuân S (tức Lê Văn Sách).

Tại Quyết định phê duyệt bồi thường số 700 ngày 12/4/2017 của UBND huyện HL, hộ ông Sách được bồi thường tổng số tiền là: 661.876.000đ, trong đó bồi thường 32m^2 đất là 31.200.000đ, còn lại là bồi thường vật kiến trúc.

Ông Lê Xuân S khiếu nại về giá và phần móng nên UBND huyện HL đã ban hành Quyết định số 2807/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 hủy bỏ kết quả bồi thường

số tiền 661.867.000đ và xác định lại kết quả bồi thường hiện nay là 675.292.000đ với lý do:

Hộ ông Sách được UBND xã Lộc Tân cho thuê đất năm 1990, sau đó được UBND xã giao đất trái thẩm quyền trước ngày 11/7/2004 vào mục đích sản xuất kinh doanh. Căn cứ Nghị định số 47/201/NĐ-CP ngày 15/5/2017 và Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017, hộ ông Sách được bồi thường, hỗ trợ về đất theo mục đích, loại đất được giao. Căn cứ Quyết định số 4515/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh và bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2014-2019, vị trí đất của hộ ông Sách thuộc tiểu mục 1.6, phần II theo giá *"đất sản xuất kinh doanh"* (975.0000đ/m^2), không áp giá *"đất thương mại dịch vụ"* (1.050.000đ/m^2) vì lý do: Đất của hộ ông Sách không thuộc đất thương mại dịch vụ được UBND tỉnh công bố.

Về công trình trên đất, kết quả kiểm kê tháng 9/2017 của Hội đồng kiểm kê bồi thường giải phóng mặt bằng (viết tắt HĐKKBTGPMB) huyện HL đã xác định:

Tầng 1: 32m^2, cao 5,3m, đơn giá 5.290.000đ/m^2, diện tích tăng thêm 3,2m^2 được áp giá 50% = 2.645.000đ/m^2,

Tầng 2: 32m^2, cao 3,5, đơn giá 4.930.000đ/m^2, diện tích tăng thêm 22m^2, được áp giá 50% = 2.465.000đ/m^2;

Tầng 3: 32m^2, cao 5,3m, đơn giá 4.930.000đ/m^2, diện tích tăng thêm 22m^2, được áp giá 50% = 2.465.000đ/m^2.

Căn cứ khoản 3 mục 1, phần III Bảng giá xây dựng mới nhà ở, nhà tạm, công trình kiến trúc kèm theo Quyết định số 4925/2016 của UBND tỉnh, diện tích xây dựng sau ngày 01/7/2004 tăng thêm ngoài diện tích được giao không được bồi thường, nhưng UBND huyện vẫn hỗ trợ 50% cho hộ ông Sách.

Về phần móng bê tông cốt thép hiện nay chưa xác định được, khi giải phóng mặt bằng phần móng sâu trên 1,2m UBND huyện cam kết sẽ lập dự toán bồi thường theo thực tế;

Về phần công đóng cọc tre chưa được áp giá, UBND huyện đồng ý sẽ bồi thường theo đúng quy định của pháp luật.

**Tại văn bản ý kiến số 01/CV-UBND ngày 03/01/2018 và quá trình giải quyết tại Toà án người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND xã Lộc Tân trình bày:*

Thống nhất với quan điểm trình bày của Chủ tịch UBND huyện HL về nguồn gốc sử dụng đất, hồ sơ quản lý đất đai, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của Pháp luật.

****Tại phiên tòa,*** người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Kiểm sát viên VKSND tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử,Thư ký Tòa án đã tuân thủ đầy đủ, đảm bảo trình tự, thủ tục từ khi thụ lý, tổ chức đối thoại, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho đến tại phiên tòa sơ thẩm; người tham gia tố tụng đã được thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng các quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Luật Tố tụng hành chính (Luật TTHC).

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật TTHC: Chấp nhận một phần đơn của ông Lê Xuân S, hủy một phần Quyết định số 2807 của UBND huyện HL tại khoản 1, Điều 2. Buộc UBND huyện HL thực hiện lại việc lập dự toán bồi thường về đất, tài sản trên đất đối với hộ ông Lê Xuân S theo hướng: Xác định diện tích 32 m^2 là đất "thương mại dịch vụ" theo vị trí " quy định của pháp luật và giải quyết án phí theo Nghị quyết 326/UBTVQH14 (có Bản phát biểu ý kiến kèm theo).

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện: Quyết định số 2807/QĐ-UBND ngày16/10/2017 của UBND huyện HL về việc: *"Hủy bỏ kết quả bồi thường, hỗ trợ tái định cư và phê duyệt dự toán bồi thường hỗ trợ, tái định cư để giải tỏa lấn chiếm lòng lề đường theo Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 18/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa và nghị quyết số 05 /2016/NQ-HĐND ngày 14/01/2016 của Hội đồng nhân dân huyện HL"* (viết tắt Quyết định 2807) là quyết định hành chính của cơ quan có thẩm quyền về đất đai, liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của hộ ông Lê Xuân S (tức Lê Văn Sách). Việc khởi kiện của ông Sách còn thời hiệu và thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND tỉnh Thanh Hóa theo khoản 3, khoản 4 Điều 32; điểm đ khoản 1 Điều 116 Luật tố tụng hành chính (Luật TTHC).

[2] Về thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành Quyết định 2807: Hộ ông Lê Xuân S đang sử dụng diện tích đất 32m^2, đây là một phần của thửa số 1191, tờ bản đồ 10, bản đồ địa chính xã Lộc Tân (diện tích nguyên thửa 3.932m^2), loại đất: xây dựng, chủ sử dụng: UBND xã Lộc Tân (BL80,81). Nguồn gốc đất do UBND xã Lộc Tân cho hộ ông Sách thuê địa điểm để kinh doanh từ năm 1990, đến ngày 31/10/1998, UBND xã Lộc Tân có thu của ông Sách số tiền 7.000.000đ để sử dụng kinh doanh lâu dài (BL09). Năm 2016, UBND huyện HL có chủ trương thu hồi đất để giải tỏa việc lấn chiếm lòng lề đường theo Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND huyện HL. Hộ ông Sách nhiều lần được UBND xã Lộc Tân và UBND huyện HL tiến hành kiểm kê và lập phương án bồi thường, lần cuối cùng theo Thông báo số 700/QĐ-UBND ngày 12/4/2017 của UBND huyện HL (viết tắt Thông báo số 700), ông Sách được bồi thường tổng số tiền là 661.867.000đ, trong đó bồi thường 32m^2 đất bằng 31.200.000đ và tài sản trên đất (nhà ba tầng bê tông cốt thép) bằng 630.667.000đ. Không đồng ý với phương án bồi thường nêu trên, ông Sách có đơn khiếu nại và được UBND huyện HL ban

hành Quyết định số 2807/QĐ-UBND ngày 16/10/2017, hủy bỏ kết quả bồi thường của Thông báo số 700, đồng thời phê duyệt lại tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là 675.295.000đ, trong đó bồi thường về đất vẫn bằng 31.200.000đ và tài sản trên đất bằng 644.095.000đ. Việc UBND huyện HL ban hành Quyết định 2807 là đảm bảo về trình tự thủ tục và đúng thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 2 Điều 66; điểm a khoản 3 Điều 69 Luật đất đai năm 2013.

[3] Về xác định diện tích đất được bồi thường: Theo kết quả thẩm định ngày 06/4/2018, hộ ông Sách đang sử dụng diện tích hiện trạng 34,2m^2, tăng 2,2m^2 so với diện tích được giao (BL302,303), xét diện tích đất tăng sau ngày 01/7/2004 và vi phạm hành lang giao thông, do đó ông Sách chỉ được bồi thường về đất với diện tích 32m^2 như quan điểm giải quyết của UBND huyện HL là có căn cứ.

[4] Về xác định vị trí đất để áp giá bồi thường: Theo quyết định 2807 thì đất của hộ ông Sách được xác định tại vị trí *"Ngã tư Chợ Lộc Tân đến Giáp thôn Phú Cường và thôn Công Minh xã Lộc Tân"*, thuộc tiểu mục 1.1.6, mục 1, phần II của Bảng giá đất ban hành kèm theo Quyết định số 4515/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh quy định giá đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2015-2019, có giá 975.000đ/m^2 (viết tắt Quyết định 4515).Tuy nhiên, theo kết quả thẩm định ngày 06/4/2018 thì đất của hộ ông Sách là nơi có vị trí giáp danh, gần ngã tư Chợ Lộc Tân và cách đường tỉnh lộ 526 khoảng cách ngắn. Do đó UBND huyện HL cũng thống nhất xác định lại cho hộ ông Sách theo vị trí *"Đường Thị trấn - Quán dốc"*, đoạn *"Cây xăng Sửu Toàn đến ngã tư Chợ Lộc Tân",* thuộc tiểu mục 3.1.5, mục 3.1, phần 3 của Bảng giá đất là phù hợp với thực tế và đảm bảo quyền lợi cho người bị thu hồi đất. Như vậy việc xác định vị trí đất của hộ ông Sách để áp giá tại Quyết định 2807 của UBND huyện HL là chưa chính xác nên cần được xác định lại cho đúng.

[5] Về xác định loại đất để áp giá bồi thường: Hộ ông Sách sử dụng đất thuộc trường hợp không có giấy tờ, do đó loại đất được xác định theo hiện trạng sử dụng (khoản 1 Điều 3 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, được sửa đổi bổ sung tại điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017). Đồng thời, để xác định đất hộ ông Sách đang sử dụng là*"đất thương mại, dịch vụ"* hay *"đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp"*, tại khoản 1 Điều 153 Luật đất đai năm 2013 có quy định như sau:

"Đất thương mại, dịch vụ bao gồm đất xây dựng cơ sở kinh doanh thương mại, dịch vụ và các công trình khác phục vụ cho kinh doanh, thương mại, dịch vụ.

Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp bao gồm đất để xây dựng các cơ sở sản xuất phi nông nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất".

Kể từ khi nhận đất (năm 1990) và từ khi cải tạo xây dựng (năm 2006) đến nay, hộ ông Sách sử dụng đất vào đất vào mục đích buôn bán hàng tạp hóa. Vị trí đất thuộc khu vực Chợ Lộc Tân, không thuộc vị trí *"ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất"*. Theo đó việc UBND huyện HL xác định đất của hộ

ông Sách là *"đất sản xuất, kinh doanh"* là chưa chính xác, mà cần xác định lại là *"đất thương mại, dịch vụ"* theo Quyết định 4515 của UBND tỉnh cho đúng.

[6] Xét yêu cầu của ông Sách đất của gia đình ông phải được bồi thường theo giá "đất ở": Như đã nêu trên, kể từ khi được giao đất đến nay, hộ ông Sách sử dụng vào mục đích buôn bán hàng tạp hóa và gia đình ông đã có đất ở nơi khác. Phiếu thu ngày 31/10/1998 có ghi:*"Thu tiền đất ở chợ Lộc Tân"*chỉ có ý nghĩa xác định vị trí đất được giao tại khu chợ Lộc Tân. Mặt khác tại Biên bản giao cọc mốc ngày 21/5/2001; Đơn đề nghị chữa nâng cấp nhà ngày 16/2/2016 đều thể hiện nội dung giao đất và sửa chữa nhà vào mục đích kinh doanh (BL06,10), do đó việc ông Sách yêu cầu được bồi thường theo giá đất ở là không có căn cứ chấp nhận.

[7] Về xác định giá trị nhà được bồi thường trên đất: Kết quả thẩm định diện tích xây dựng mặt sàn tầng 1 hiện nay là 34,2m^2, tăng 2,2m^2. Xét thấy hộ ông Sách có đơn yêu cầu cải tạo nâng cấp nhà năm 2006 được UBND xã Lộc Tân đồng ý, theo đó phần công trình xây dựng trong phạm vi được giao 32m^2, UBND huyện HL đã áp 100% theo đơn giá cao nhất trong Bảng giá của Quyết định 4925/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của UBND tỉnh, quy định*"giá xây dựng mới nhà ở để áp giá bồi thường"* là 4.950.000đ/m^2 là đúng (viết tắt Quyết định 4925). Đối với diện tích xây dựng tăng thêm ngoài diện tích được giao (từ tầng 1 đến tầng 3), do hộ ông Sách xây dựng sau ngày 01/7/2004 và đã cam kết khi nhà nước thu hồi sẽ tự nguyện tháo dỡ, căn cứ khoản 3 mục III, Phần I của Quyết định 4925 lẽ ra không được bồi thường, nhưng UBND huyện HL đã giải quyết hỗ trợ bằng 50% giá nhà là tạo điều kiện và đảm bảo quyền lợi. Do đó việc ông Sách yêu cầu phần lan can nhô ra được bồi thường bằng 100% giá nhà là không có căn cứ chấp nhận.

[8] Về xác định kết cấu móng để áp giá bồi thường: Theo kết quả kiểm kê của Hội đồng KKGPMB huyện HL xác định móng nhà của hộ ông Sách là móng đá hộc, chiều rộng móng trung bình 50cm có gia cố cọc tre (BL 261,264). Ông Sách cho rằng móng nhà được đổ bê tông cốt thép trên toàn bộ diện tích 32m^2. Ngày 06/4/2018, Hội đồng thẩm định đã sử dụng phương tiện máy múc và lực lượng thô sơ đào sâu từ mặt móng xuống 02m và đào hàm ếch khoảng 50cm, tuy nhiên vẫn chưa thể xác định được kết cấu là móng băng, móng bè hay móng cốc (BL303,304). Ngoài ra UBND huyện HL cũng xác nhận công đóng 220 cọc tre chưa được xem xét, như vậy là có thiếu sót. UBND huyện HL đã cam kết sau khi giải phóng mặt bằng tháo dỡ toàn bộ căn mới xác định được kết cấu móng, đồng thời sẽ bổ sung công đóng cọc tre cho ông Sách theo đúng quy định của nhà nước. Do đó nội dung này cần phải đợi sau khi tháo dỡ giải phóng mặt bằng sẽ được xác định lại cho đúng.

[9] Từ các phân tích nêu trên, thấy rằng Quyết định số 2870 của UBND huyện HL được ban hành đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục. Về nội dung đã xác định đúng diện tích đất, đơn giá bồi thường tài sản trên đất đối với hộ ông Sách. Tuy nhiên chưa xác định đúng vị trí, loại đất để áp giá bồi thường, đồng thời chưa xác định được kết cấu móng, công đóng cọc tre và cũng chưa có hỗ trợ chi phí di chuyển theo quy định tại khoản 1 Điều 91 của Luật đất đai. Do đó việc phê duyệt dự toán

bồi thường lại với số tiền 675.295.000đ tại Quyết định 2807 là chưa đúng, chưa đủ căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đơn của người khởi kiện và quan điểm của Kiểm sát viên, hủy một phần (tại khoản 1 Điều 2) của Quyết định 2807, buộc UBND huyện HL thực hiện việc lập lại dự toán bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất cho hộ ông Sách theo các mục đã nhận định trên.

[10] Về án phí: Người khởi kiện được Tòa án chấp nhận đơn, hủy một phần Quyết định hành chính nên UBND huyện HL phải chịu án phí HCST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm b khoản 2 Điều 193; Điều 204; khoản 1 Điều 206 Luật tố tụng hành chính.

Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 66; điểm a khoản 3 Điều 69; khoản 1 Điều 88; khoản 1 Điều 91 Luật đất đai năm 2013; điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; Điều 9 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; khoản 2 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/QH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần đơn khởi kiện của ông Lê Xuân S (Lê Văn Sách).

Hủy một phần Quyết định số 2807/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của UBND huyện HL (tại khoản 1 Điều 2) về phần phê duyệt lại dự toán và bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông Lê Xuân S. Buộc UBND huyện HL lập lại phương án bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất cho hộ ông Lê Xuân S theo đúng quy định của Luật đất đai.

3.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc UBND huyện HL nộp 300.000đ án phí hành chính sơ thẩm; trả lại cho ông Lê Xuân S 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 000444 ngày 14/11/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

Ông Lê Xuân S; UBND huyện HL; UBND xã Lộc Tân có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
-TAND cấp cao tại Hà Nội;
-VKSND tỉnh T.Hóa;
-UBND tỉnh T.Hóa;
-Cục THADS tỉnh T.Hóa;
-Đương sự;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Chinh